TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HSST
Ngày: 12 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Hà

- Ông Hoàng Duy Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐẶNG QUỐC H** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1987, tại tỉnh: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn x, xã EK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Đặng Văn Đ (đã chết) và con bà: Đặng Thị T – sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị L và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: Không.

Tiền án: 03

- Tại bản án số 75/2017/HSST ngày 22/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 08/8/2018, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

- Tại bản án số 51/2020/HSST ngày 21/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 12/7/2021, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

- Tại bản án số 36/2022/HSST ngày 19/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 10/3/2023, chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 28/01/2020, Ủy ban nhân dân xã Ea Kpam, huyện Cư M’gar đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 10/4/2022, Công an huyện Cư M’gar xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư M’gar (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**** Bị hại:*** Bà Lê Thị T1 – sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố y, xã EK, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Đặng Thị T – sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 6, xã Ea pam, huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

- Ông Hồ Ngọc Tr – sinh năm 1980; địa chỉ: TP, xã QT, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố QT, thị trấn EP, huyện C, Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 24/01/2024, Đặng Quốc H một mình điều khiển xe môtô biển số: 47P5 - 4595 đi từ nhà H ở thôn x, xã EK đến nhà bà Lê Thị T1, địa chỉ: Tổ dân phố y, thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để hỏi mượn tiền. Đến nơi, thấy nhà bà T1 để cổng mở nhưng không có người ở nhà, đồng thời, thấy có 05 bao cà phê nhân đã phơi khô và đóng bao đang để phía trước nhà nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp cà phê để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, H dắt xe môtô biển số: 47P5 - 4595 đến gần chỗ để 05 bao cà phê, lấy trộm 01 bao (bao xác rắn màu xanh, bên trong có 56kg cà phê nhân) đặt lên gác ba ga xe môtô biển số: 47P5 - 4595 rồi chở đến tiệm thu mua cà phê LK địa chỉ: Tổ dân phố z, thị trấn QP do ông Hồ Ngọc Tr làm chủ, bán được 4.100.000 đồng, số tiền này, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS, ngày 25/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M’gar, kết luận: 56kg cà phê nhân, tại thời điểm ngày 24/01/2024, HĐĐG tài sản định giá giá có giá là: 4.144.000 đồng (bốn triệu một trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Quá trình điều tra, mẹ bị cáo là bà Đặng Thị T đã tự nguyện bồi thường cho bà Lê Thị T1 số tiền 4.000.0000 đồng, bà T1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, ngày 28/01/2024, Công an huyện Cư M'gar đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 04, xử phạt Đặng Quốc H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1

Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ, bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 1.100.000 đồng.

Đối với bà Đặng Thị T1 đã cho H mượn chiếc xe biển số 47P5 – 4595, khi cho H mượn xe bà Tâm không biết việc H sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý.

Đối với ông Hồ Ngọc Tr đã mua lại 56kg cả phê mà Đặng Quốc H trộm cắp mà có. Anh Tr không biết đây là tài sản do H phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo tại khu vực nghĩa địa PBC, phường TN, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cư M'gar đã tiến hành xác minh, làm rõ nhân thân lai lịch của người này, tuy nhiên đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được đối tượng này là ai nên tiếp tục xác minh thu thập tài liệu chứng cứ, khi có đầy đủ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 06/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Đặng Quốc H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 25/01/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra mẹ bị cáo Đặng Quốc H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số: 47P5-4595, số khung: RLCS5C6308Y186178, số máy: 5C63-186178 cho bà Đặng Thị T là chủ sở hữu hợp pháp

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 24/01/2024, tại tổ dân phố y, thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Đặng Quốc H đã thực hiện hành vi trộm cắp 56kg cà phê nhân xô của bà Lê Thị T1, trị giá tài sản trộm cắp được là 4.144.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đặng Quốc H đã bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" với tình tiết định khung tăng nặng "*Tái phạm*" chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng "*Tái phạm nguy hiểm*" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

- Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

...

g, tái phạm nguy hiểm

..."

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Quốc H là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo

vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng, bị cáo có nhiều tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa pH. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo được bị hại viết đơn bãi nại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra mẹ bị cáo là bà Đặng Thị T đã tự nguyện bồi thường cho bà Lê Thị T1 số tiền 4.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của gia đình bị cáo và bị hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện này.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ngày 16/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar ra Quyết định xử lý vật chứng số 439/QĐ-CQCSĐT, trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số: 47P5-4595, số khung: RLCS5C6308Y186178, số máy: 5C63-186178 cho bà Đặng Thị T là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quốc H (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **ĐẶNG QUỐC H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 25/01/2024.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bà Đặng Thị T tự nguyện bồi thường cho bà Lê Thị T1 số tiền 4.000.000 đồng.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar trả xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số: 47P5-4595, số khung: RLCS5C6308Y186178, số máy: 5C63-186178 cho bà Đặng Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Quốc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :
- Vụ GĐKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Cư M'gar;
- THADS huyện Cư M'gar,;
- THA HS huyện Cư M'gar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người có ql&nv liên quan;
- Lưu: HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự